TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 20/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Duyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

2. Bà Đinh Kim Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Quế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4 tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Sinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 204/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước Đ (tên gọi khác:/.); Giới tính: Nam; Sinh ngày 24 tháng 3 năm 1991. Tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Hộ khẩu thường trú: 57 A, Phường B, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Học vấn: 9/12. Nghề nghiệp: Không. Cha: Nguyễn Phước B– đã chết. Mẹ: Phan Thị D– đã chết. Anh chị em: Không có. Vợ, con: Không có. Tiền sự: Không có.

Tiền án:

- Năm 2013, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội: "Cướp tài sản" (Bản án hình sự số: 18/2013/HSST ngày 30/01/2013). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2015 (Giấy chứng nhận số: 89/GCN ngày 31/01/2015 của Trại Giam Thủ Đức). Nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 20/7/2016 (Văn bản trả lời kết quả xác minh số: 3640/CCTHADS ngày 13/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1).

- Năm 2016, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù, về tội: "Trộm cắp tài sản" (Bản án hình sự số: 198/2016/HSST ngày 27/4/2016). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/5/2017

(Giấy chứng nhận số: 807/GCN ngày 10/5/2017 của Trại Giam Thủ Đức). Nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 20/7/2016 (Văn bản trả lời kết quả xác minh số: 3640/CCTHADS ngày 13/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 1).

- Năm 2018, Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản" (Bản án hình sự số: 95/2018/HSST ngày 06/11/2018). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2020 (Giấy chứng nhận số: 1075/GCN ngày 13/11/2020 của Trại Giam Thủ Đức). Nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng ngày 18/01/2019 (Văn bản trả lời kết quả xác minh số: 1317/CCTHADS ngày 12/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 4).

Nhân Thân:

Ngày 23/02/2010, bị Công an quận Tân Bình phạt hành chính 350.000 đồng, về hành vi đánh nhau gây rối trật tự công cộng.

Ngày 15/7/2021, Tòa án nhân dân Quận 4, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng. Ngày 01/11/2021, Cơ sở cai nghiện ma túy Phước Bình có Quyết định tạm thời đưa người ra khỏi cơ sở cai nghiện để Công an Quận 4, thực hiện lệnh bắt bị can để tạm giam.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 12/11/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đỗ Hải G, sinh năm 1994

Địa chỉ: Số 168 E, Phường F, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh. "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 15/4/2021, Nguyễn Phước Đ và bạn gái tên L (chưa rõ lai lịch) đến thuê phòng số 205 của khách sạn 88, số 42 T, Phường J, Quận 4. Đến khoảng 02 giờ 15 phút ngày 16/4/2021, Đ và L đi xuống quầy lễ tân để trả phòng. Khi đến nơi, L đi ra ngoài khách sạn đợi, Đ đến quầy lễ tân, nhìn thấy anh Đỗ Hải G là nhân viên lễ tân của khách sạn đang ngồi ngủ trên ghế, trên quầy lễ tân có 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9S màu xanh. Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại, nên đã lén lút dùng tay phải chiếm đoạt chiếc điện thoại, bỏ vào túi quần phía trước bên phải của Đ rồi đi ra điều khiển xe máy loại Wave, biển số: 37M7 – 3783 chở L về nhà ở khu P, huyện Bình Chánh. Khoảng 05 giờ 30 ngày 16/4/2021, Đ lấy điện thoại của anh Đ1 xóa hết dữ liệu trong máy, đi ra trạm xe buýt trước số: 276 N, Phường J, Quận 4, bán cho 01 thanh niên (không rõ lai lịch) với giá 700.000 đồng. Số tiền này sử dụng mục đích cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số: 64/KLĐGTS ngày 12/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9S, màu xanh, đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000 đồng.

Đối với L (không rõ lai lịch) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã xác minh nhưng đến nay vẫn không xác định được lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với xe máy loại Wave, biển số: 37M7 – 3783, Qua xác minh không có trên dữ liệu quản lý phương tiện giao thông đường bộ. Đ khai mua của một người không rõ lai lịch trên mạng Facebook với 1.000.000 đồng, xe không có giấy tờ. Khoảng 01 tuần sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khách sạn 88, số: 42 T, Phường J, Quận 4, Đ say xỉn và ngủ trên lề đường ở khu vực Quận 7 và bị mất xe, nên không có cơ sở để xử lý.

Vật chứng vụ án: 01 đĩa CD có nội dung chứa dữ liệu hình ảnh của Nguyễn Phước Đthực hiện hành vi phạm tội được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan cơ quan điều tra, bị hại Đỗ Hải G yêu cầu bị cáo Đ bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động của Đ1 bị Đ chiếm đoạt. Ty nhiên, tại đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 20/01/2022, bị hại Đỗ Hải G trình bày: Do bị cáo Nguyễn Phước Đcó hoàn cảnh khó khăn nên bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động của Đ1 bị Đ chiếm đoạt.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSQ4 ngày 10/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội: "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Phước Đ thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Nguyễn Phước Đ đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét khi lượng hình.

Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt Nguyễn Phước Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng đề nghị: Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh bị cáo Đ thực hiện hành vi phạm tội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 4, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 4, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước Đ không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Phước Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 16/4/2021, tại khách sạn 88, số 42 T, Phường J, Quận 4, Nguyễn Phước Đ lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9S, màu xanh của anh Đỗ Hải G, có giá trị là 3.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Phước Đ là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bị cáo có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9S màu xanh bỏ vào túi quần phía trước bên phải của bị cáo đang mặc. Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 64/KLĐGTS ngày 12/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận 4: 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 9s màu xanh đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000 đồng. Vì vậy, cần phải truy cứu trách nhiệm hình sự, xử lý nghiêm minh trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về nhân thân:

Bị cáo có nhân thân rất xấu: Ngày 30/01/2013 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản"; Ngày 27/4/2016 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 06/11/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 4 xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2020 nên lần phạm tội này thuộc trường hợp: "Đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý". Lần phạm tội này của bị cáo là "Tái phạm nguy hiểm" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo đã từng là đối tượng nghiện ma túy, bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc. Tuy nhiên, xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Hải G không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường thiệt hại vật chất số tiền 3.000.000 đồng là trị giá chiếc điện thoại di động của bị hại Đ1 bị Đ trộm cắp chưa thu hồi được. Xét, đây là sự tự nguyện

không yêu cầu bồi thường số tiền thiệt hại vật chất nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Đối với L (không rõ lai lịch) Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Quận 4 đã xác minh nhưng đến nay vẫn không xác định được lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe máy loại Wave, biển số: 37M7 – 3783, Qua xác minh không có trên dữ liệu quản lý phương tiện giao thông đường bộ. Đ khai mua của một người không rõ lai lịch trên mạng Facebook với 1.000.000 đồng, xe không có giấy tờ. Khoảng 01 tuần sau khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại khách sạn 88, số: 42 T, Phường J, Quận 4, Đ say xỉn và ngủ trên lề đường ở khu vực Quận 7 và bị mất xe, nên không có cơ sở để xử lý.

- 01 đĩa CD có nội dung chứa dữ liệu hình ảnh của Nguyễn Phước Đthực hiện hành vi phạm tội được lưu giữ trong hồ sơ vụ án. Xét đây là chứng cứ quan trọng của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Nguyễn Phước Đ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 11 năm 2021.

- Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của bị hại Đỗ Hải G đối với bị cáo Nguyễn Phước Đ số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) là trị giá chiếc điện thoại di động của bị hại Đỗ Hải G bị Nguyễn Phước Đ trộm cắp chưa thu hồi được.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD chứa dữ liệu camera ghi lại hình ảnh bị cáo Nguyễn Phước Đ thực hiện hành vi phạm tội.

- Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phước Đ phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

- Căn cứ Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng khác (1)
- CA TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 4; (2)
- Công An Quận 4; (1)
- Trại tạm giam CATPHCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 4; (1)
- Chi cục THAHS Quận 4; (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Mỹ Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN NHÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**